

Số: 25/QĐ-

T1, ngày 23 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:** Bà Nguyễn Thị N
- Thư ký phiên họp:** Ông Trần Thiện Nhân

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 21/QĐ-TA ngày 12 tháng 8 năm 2024 và thông báo hoãn phiên họp số 20/TB-TA, ngày 19/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang:

Đối với: **Bùi Văn T**, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1995. Giới tính: Nam

Nghề nghiệp: Làm thuê

Nơi cư trú: **ấp P, xã P, huyện P, tỉnh An Giang.**

Con ông **Bùi Văn B** và bà **Trần Thị C**.

Số thụ lý: 21/2024, ngày 09/8/2024

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 16/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính “*đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc*” với thời hạn 20 tháng (đã chấp hành xong). Ngày 11/6/2024, bị **Công an xã P** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 1.500.000 đồng.

(**Bùi Văn T** vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. **Đại diện cơ quan đề nghị:** bà **Võ Thị M** – cán bộ phụ trách phòng chống tệ nạn xã hội là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội **huyện P, tỉnh An Giang.**

2. **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:** Ông Lưu Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

3. **Đại diện Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh An Giang** (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Ngày 07/8/2024 **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P** có văn bản số 688/ĐN-CNBB đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là dương tính với chất Methamphetamine.

Tại phiên họp:

Đại diện cơ quan đề nghị bà **Võ Thị M** trình bày: **Bùi Văn T** đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời gian từ năm 2015 cho đến ngày 16/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” với thời hạn 20 tháng và đã chấp hành xong. Ngày 10/6/2024, **Bùi Văn T** sử dụng trái phép chất ma túy, Ủy ban nhân dân xã P ra quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 áp dụng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 01 năm. Ngày 04/7/2024, **T** lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và có đơn đăng ký cai nghiện tại cộng đồng thời hạn 06 tháng. Ngày 01/8/2024, **T** tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên Ủy ban xã P lập hồ sơ và có Công văn đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T** và chuyển hồ sơ đến **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P** là phù hợp với quy định. Do đó, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P có văn bản đề nghị số 688/ĐN-CNBB ngày 07/8/2024 xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T** theo quy định. Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị vẫn giữ nguyên quan điểm, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Các tài liệu có trong hồ sơ đối tượng **Bùi Văn T** cũng thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật về sử dụng trái phép chất ma túy như lời trình bày của đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P**, ngoài ra không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Việc tiến hành lập hồ sơ theo đề nghị số 688/ĐN-CNBB, ngày 07/8/2024 xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T** theo quy định của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P là có căn cứ, đủ điều kiện đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên đề nghị chủ tọa phiên họp chấp nhận đề nghị của cơ quan đề nghị đưa **Bùi Văn T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian từ 22 tháng đến 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp, của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính lập ngày 01/8/2024 đối với **Bùi Văn T** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 23/8/2024 Tòa án huyện Phú Tân, tỉnh An Giang thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 33, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống

ma túy và Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về thủ tục tố tụng: Đại diện cơ quan đề nghị, kiểm sát viên có mặt tại phiên họp theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đối với người bị đề nghị **Bùi Văn T** đã được tổng đạt Quyết định mở phiên họp và thông báo hoãn phiên họp nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

Về nội dung xem xét: Qua biên bản làm việc ghi lời khai có trong hồ sơ thể hiện **Bùi Văn T** thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015 và ngày 16/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” thời hạn 20 tháng và đã chấp hành xong. Ngày 10/6/2024, **Bùi Văn T** bị **Công an xã P** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và **Ủy ban nhân dân xã P** ra quyết định áp dụng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy (thời hạn 01 năm). Ngày 04/7/2024, **T** lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và có đơn đăng ký cai nghiện tại cộng đồng, tuy nhiên chưa hết thời hạn 06 tháng thì ngày 01/8/2024, **T** lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy là Methamphetamine nên Ủy ban **xã P** ra quyết định lập hồ sơ và có Công văn đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc và chuyển hồ sơ đến **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P** là phù hợp với quy định. Do đó, chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - **Thương binh và Xã hội huyện P** về việc xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T** theo quy định tại Điều 5, Điều 23, Điều 28, Điều 30, Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; quy định tại khoản 1 Điều 96 và Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Bùi Văn T đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”, sau khi chấp hành xong lại không hướng thiện hay có giải pháp tự cai nghiện cho chính bản thân mà lại nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, việc lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa **Bùi Văn T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét những tình tiết giảm nhẹ và nhân thân theo quy định tại Điều 9, Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính như sau:

Tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng: không có.

Về nhân thân:

+ Tiền án: không.

+ Tiền sự: ngày 16/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính “đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”. Ngày 11/6/2024, bị **Công an xã P** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với ý kiến của đại diện **phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P** và đại diện VKSND huyện Phú Tân đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa **Bùi Văn T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 22 tháng đến 24 tháng, căn cứ vào tình trạng nghiện ma túy và những lần sử dụng của đối tượng nên áp dụng thời hạn là 24 tháng mới đảm bảo thời gian cắt con, giải độc để hoà nhập lại cộng đồng.

Căn cứ khoản 2 Điều 6; Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 107 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 5, Điều 23, Điều 28, Điều 30, Điều 32, Điều 55 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Căn cứ Điều 3, Điều 20, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số: 105/NĐCP, ngày 4/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Bùi Văn T** (có lý lịch, nhân thân nêu trên).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P**, tỉnh An Giang có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân có quyền kháng nghị đối với quyết định là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Đối với người bị đề nghị **Bùi Văn T** có quyền khiếu nại đối với quyết định là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án hoặc niêm yết quyết định theo quy định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P**, tỉnh An Giang phối hợp với **Công an huyện P**, tỉnh An Giang đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện.Phú Tân;
- Công an huyện Phú Tân;
- UBND xã Phú An, huyện Phú Tân;
- Trưởng phòng LĐ-TB&XH huyện Phú Tân;

THẨM PHÁN

- Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Nhung